

ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

TÊN MÔN HỌC:

M? MÔN H ỌC :

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ K15XDD

KIẾN TRÚC XÂY DỰNG DD & CN

ARC-391

HỌC KỲ

TÍNH CHỈ

LẦN THI

7

3

1

Ngày thi:20/12/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					10		15			20	15		40	100		
1	142211229	PHẠM TRỌNG	KHOA	K15XDD1	7		8.5			3	3.5		3	0.0	Khăng	
2	142211316	L? HOÀNG	VŨ	K15XDD1	9		6.5			4	5		2.5	0.0	Khăng	
3	152212013	LÊ VĨNH	LINH	K15XDD1	7		8			4.5	7		8	7.1	Báỷ pháỷ Mắủ	
4	152212016	NGUYỄN DUY	ĐỒ	K15XDD1	9		5.5			3.5	6		7.3	6.2	Sắủ pháỷ Hắủ	
5	152212615	PHAN PHỤNG	HOÀN	K15XDD1	5		6			4	4.5		1	0.0	Khăng	
6	152212628	NGUYỄN PHẠM TÚ	SINH	K15XDD1	4		5.5			4	4		3	0.0	Khăng	
7	152212637	NGÔ DUY	B?NH	K15XDD1	7		6			4.5	0		6.5	5.1	Nằủ pháỷ Mắủ	
8	152212638	TRẦN HUỠNH	ĐÚNG	K15XDD1	5		6			3.5	4		2	0.0	Khăng	
9	152212639	NGÔ MINH	NHÂN	K15XDD1	7		7			5	4.5		7.3	6.3	Sắủ pháỷ Bắủ	
10	152212642	TRẦN VĂN	LỢI	K15XDD1	7		6			3.5	3		4	4.4	Bắủ pháỷ Bắủ	
11	152212645	LÊ XUÂN	TÂN	K15XDD1	7		5.5			4	4.5		2	0.0	Khăng	
12	152212651	LÊ KỲ	TRUNG	K15XDD1	5		7			4	4		2	0.0	Khăng	
13	152212653	PHẠM VIỆT	QUỐC	K15XDD1	5		7			3	5		4	4.5	Bắủ pháỷ Nằủ	
14	152212655	HỒ HOÀNG	VŨ	K15XDD1	5		6			2	3.5		5	4.3	Bắủ pháỷ Bắủ	
15	152212657	PHẠM PHÚ	CƯỜNG	K15XDD1	9		6			4	5.5		2	0.0	Khăng	
16	152212658	LÊ Đ?NH	CHINH	K15XDD1	5		6			3	2		3	0.0	Khăng	
17	152212665	V? Đ?NH	HOÀNG	K15XDD1	7		8.5			8	5.5		5	6.4	Sắủ pháỷ Bắủ	
18	152212667	PHẠM NGỌC	HIẾU	K15XDD1	9		6			4	5.5		3	0.0	Khăng	
19	152212678	HOÀNG ANH	HÙNG	K15XDD1	9		7			4.5	5		6.5	6.2	Sắủ pháỷ Hắủ	
20	152212680	HỒ CHÍ	BẰNG	K15XDD1	9		6			5	5.5		7.5	6.6	Sắủ pháỷ Sắủ	
21	152212689	NGUYỄN GIA	TUẤN	K15XDD1	9		8			6	7		6	6.8	Sắủ pháỷ Tắủ	
22	152212705	TRẦN VĂN	TÙNG	K15XDD1	10		6			3	5		2	0.0	Khăng	
23	152212707	TRẦN ĐỨC	HẢI	K15XDD1	10		7			6	7		5	6.3	Sắủ pháỷ Bắủ	
24	152212710	TRẦN CHÍ	CÔNG	K15XDD1	10		0			4.5	5		4.5	4.5	Bắủ pháỷ Nằủ	
25	152212714	NGUYỄN MINH	NGHI	K15XDD1	10		8			5	6.5		5	6.2	Sắủ pháỷ Hắủ	
26	152212724	NGUYỄN VĂN	VINH	K15XDD1	10		7			7	7		9	8.1	Tắủ pháỷ Mắủ	
27	152212727	V? HU ỠNH	KHÁI	K15XDD1	10		5.5			5	5		7	6.4	Sắủ pháỷ Bắủ	
28	152212730	NGUYỄN VĂN	TIỀN	K15XDD1	7		7.5			4.5	5		3	0.0	Khăng	
29	152212734	HỒ HẢI	QUYỀN	K15XDD1	10		5.5			4	5.5		4	5.1	Nằủ pháỷ Mắủ	
30	152212735	CHU QUYẾT	THẮNG	K15XDD1	10		7			5	7		6.5	6.7	Sắủ pháỷ Báỷ	
31	152212736	HỒ XUÂN	PHÁP	K15XDD1	10		5			5	6.5		5	5.7	Nằủ pháỷ Báỷ	
32	152212737	TRẦN TRUNG	KIÊN	K15XDD1	10		6.5			5.5	4		4.5	5.5	Nằủ pháỷ Nằủ	
33	152212739	LÊ XUÂN	PHƯƠNG	K15XDD1	10		5.5			4	5		5.3	5.5	Nằủ pháỷ Nằủ	
34	152212745	NGUYỄN	HẢI	K15XDD1	10		6			4	4		5	5.3	Nằủ pháỷ Bắủ	
35	152212747	NGUYỄN VĂN	THÔNG	K15XDD1	10		6.5			5.5	4		3	0.0	Khăng	
36	152212750	V? NG ỌC	ĐUỜNG	K15XDD1	10		5			3.5	4		4	4.7	Bắủ pháỷ Báỷ	
37	152212753	V? V ẮN	NGUYỄN	K15XDD1	10		7			4	4		3.5	0.0	Khăng	
38	152215524	TRẦN LONG	GIANG	K15XDD1	9		8			4	5.5		3.5	0.0	Khăng	
39	152215958	TRẦN Đ?NH BẢO	MINH	K15XDD1	9		7			4	4.5		6	5.8	Nằủ pháỷ Tắủ	
40	152216071	NGUYỄN XUÂN	LƯƠNG	K15XDD1	10		6			3.5	6		7	6.3	Sắủ pháỷ Bắủ	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO				ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ K15XDD													
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN				TÊN MÔN HỌC:	KIẾN TRÚC XÂY DỰNG DD & CN										HỌC KỲ		7
				M? MÔN H Q C :	ARC-391										TÍNH CHỈ		3
Ngày thi:				20/12/2012										LẦN THI		1	
STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					10		15			20	15		40	100			
41	152222019	ĐINH VĂN	TÀNG	K15XDD1	9		6			4	3		4	4.7	Bấu phấp	Bấ	
42	152222777	PHẠM TẤN	VẠN	K15XDD1	10		6			4	5		9	7.1	Bấ phấp	Mấ	
43	142211219	NGUYỄN VĂN	HÙNG	K15XDD1	4		6.5			5	0		3	0.0	Khăng		
44	142211262	ĐỖ THÁI	SƠN	K15XDD2	8		5.5			2	6		4	4.5	Bấu phấp	Nằm	
45	142522783	PHAN Đ?NH	LUYẾN	K15XDD2	7		8			3	6		5.5	5.6	Nằm phấp	Sầ	
46	152212613	NGUYỄN LÊ ANH	KIỆT	K15XDD2	10		6.5			4	6.5		5.3	5.9	Nằm phấp	Chên	
47	152212620	NGUYỄN VĂN	H?A	K15XDD2	9		6.5			3.5	5.5		4.5	5.2	Nằm phấp	Hai	
48	152212627	NGUYỄN ĐẮC	DUY	K15XDD2	10		6.5			3.5	5.5		3	0.0	Khăng		
49	152212631	HUỖNH THANH	QUỐC	K15XDD2	10		6.5			4	5		6	5.9	Nằm phấp	Chên	
50	152212634	NGUYỄN VĂN	TRUNG	K15XDD2	10		8			5	5		6	6.4	Sầ phấp	Bấ	
51	152212636	PHẠM HỒNG	THÁI	K15XDD2	9		7			4	6		3.5	0.0	Khăng		
52	152212640	NGUYỄN NGỌC	PHU?NG	K15XDD2	6		4.5			2	5.5		4	4.1	Bấu phấp	Mấ	
53	152212643	PHAN TUẤN	ANH	K15XDD2	10		6.5			4	6		8.5	7.1	Bấ phấp	Mấ	
54	152212652	TRẦN	HỌC	K15XDD2	3		5			4.5	0		3	0.0	Khăng		
55	152212660	NGUYỄN QUỐC	VŨ	K15XDD2	10		5			5	5		3.5	0.0	Khăng		
56	152212663	NGUYỄN MINH	THIỆN	K15XDD2	10		5.5			4	4.5		4	4.9	Bấu phấp	Chên	
57	152212668	TRẦN VĂN	THÀNH	K15XDD2	10		7.5			4	5.5		4.5	5.6	Nằm phấp	Sầ	
58	152212669	ĐẶNG MINH	CHUÂN	K15XDD2	10		8			5	6		5.5	6.3	Sầ phấp	Ba	
59	152212672	LÊ THANH	PHU?NG	K15XDD2	4		4			3	0		3	0.0	Khăng		
60	152212687	HỒ ĐẠI	NHÂN	K15XDD2	10		5			3.5	6		4	5.0	Nằm		
61	152212688	NGUYỄN CÔNG	ĐOÀN	K15XDD2	10		5			4	6		3	0.0	Khăng		
62	152212692	PHAN QUỐC	HUY	K15XDD2	10		8			6	8		1	0.0	Khăng		
63	152212694	LẠI VĂN	ĐỨC	K15XDD2	10		5			3.5	3.5		3.5	0.0	Khăng		
64	152212696	TRỊNH NGỌC	THẮNG	K15XDD2	10		6			4	5		2	0.0	Khăng		
65	152212704	NGUYỄN VĂN	B?NH	K15XDD2	10		7.5			4	4.5		3	0.0	Khăng		
66	152212706	HOÀNG ĐỨC	ĐẠT	K15XDD2	10		7.5			4	5		4	5.3	Nằm phấp	Ba	
67	152212708	NGUYỄN DUY	TƯ?NG	K15XDD2	10		5			4	7		3.5	0.0	Khăng		
68	152212715	V? TRUNG	MỸ	K15XDD2	10		4			3.5	4		4	4.5	Bấ phấp	Nằm	
69	152212718	TRẦN NGỌC	NAM	K15XDD2	10		6			3.5	5		4	5.0	Nằm		
70	152212720	LÊ VĂN TẤN	HÙNG	K15XDD2	10		6			4	6.5		4	5.3	Nằm phấp	Ba	
71	152212722	PHẠM THANH	HẢI	K15XDD2	10		6			4	5.5		4	5.1	Nằm phấp	Mấ	
72	152212731	TRẦN THÀNH	KHÂM	K15XDD2	7		7			3.5	4.5		1	0.0	Khăng		
73	152212732	ĐÀO TIẾN	THU?NG	K15XDD2	9		6.5			4.5	6.8		5.5	6.0	Sầ		
74	152212738	ĐÀO ĐỨC	M?NH	K15XDD2	10		7.5			5	6.5		7.5	7.1	Bấ phấp	Mấ	
75	152212743	TRẦN Đ?NH	BẢO	K15XDD2	10		7			3.5	6		5.3	5.8	Nằm phấp	Tằm	
76	152212744	NGUYỄN ANH	TUẤN	K15XDD2	9		7			2	4.5		6	5.4	Nằm phấp	Bấ	
77	152215526	ĐẶNG THÁI	SƠN	K15XDD2	10		7			3.5	3		5.5	5.4	Nằm phấp	Bấ	
78	152215529	TÔN LONG	LINH	K15XDD2	9		4.5			4.5	4.5		4.5	5.0	Nằm		
79	152215827	LÊ TIẾN	LONG	K15XDD2	7		6.5			4	4		3	0.0	Khăng		
80	152215829	TRƯ?NG XUÂN	VINH	K15XDD2	10		6.8			3.5	5		6	5.9	Nằm phấp	Chên	
81	152222784	HOÀNG QUỐC	VIỆT	K15XDD2	10		6			3.5	4.5		4	4.9	Bấu phấp	Chên	
82	152222789	NGÔ ĐỨC	HIẾU	K15XDD2	10		6.8			3.5	6.5		4	5.3	Nằm phấp	Ba	
83	152313941	LÊ XUÂN	SANG	K15XDD2	10		5			3.5	6		3	0.0	Khăng		
84	132214516	PHẠM DƯ?NG	PHI	K15XDD3	10		7			5	6.5		5.5	6.2	Sầ phấp	Hai	

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO				ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ K15XDD													
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN				TÊN MÔN HỌC:	KIẾN TRÚC XÂY DỰNG DD & CN								HỌC KỲ		7		
				M? MÔN H Q C :	ARC-391								TÍN CHỈ		3		
Ngày thi:				20/12/2012								LẦN THI		1			
STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú		
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ	
					10		15			20	15		40	100			
85	142211195	HUỖNH KHẮC	DÂN	K15XDD3	8		5			3.5	3.5		3	0.0	Khăng		
86	142211205	NGUYỄN CÔNG	DỮNG	K15XDD3	10		6.5			5	6		4.5	5.7	Nằm pháy Baý		
87	152173070	V? PHI	TUẦN	K15XDD3	10		6			6.5	5.5		7.3	6.9	Sầu pháy Chên		
88	152212014	TRƯỞNG VĂN	VỊNH	K15XDD3	10		7			5	4		4.5	5.5	Nằm pháy Nằm		
89	152212015	TRẦN HỒNG	ANH	K15XDD3	10		6			3.5	5		3	0.0	Khăng		
90	152212616	NGUYỄN TRUNG	THI	K15XDD3	10		6			4.5	5		7.5	6.6	Sầu pháy Sầu		
91	152212617	NGUYỄN TRỌNG	HOÀNG	K15XDD3	10		7			4	4.5		2	0.0	Khăng		
92	152212618	NGUYỄN BÁ	SINH	K15XDD3	10		5			3	4		4.5	4.8	Bấú pháy Tầm		
93	152212619	PHAN BẢO	NGUYỄN	K15XDD3	9		5.5			6	5		5.8	6.0	Sầu		
94	152212623	LÊ ĐỨC	TIẾN	K15XDD3	8		7.5			5	6.5		5	5.9	Nằm pháy Chên		
95	152212630	THÁI MINH	HẢI	K15XDD3	9		5			4.5	4		4	4.8	Bấú pháy Tầm		
96	152212644	NGUYỄN XUÂN	ĐẠT	K15XDD3	9		5			4	4		3	0.0	Khăng		
97	152212646	HOÀNG THẾ	THĂNG	K15XDD3	9		5.5			5	4.5		5	5.4	Nằm pháy Bấú		
98	152212649	ĐOÀN HỒNG	NAM	K15XDD3	9		5.5			5	5.5		7	6.4	Sầu pháy Bấú		
99	152212662	TRẦN VĂN	ĐỨC	K15XDD3	8.5		7.5			3	3.5		5	5.1	Nằm pháy Mấú		
100	152212664	LƯƠNG TRUNG	SƠN	K15XDD3	8.5		5			5	5.5		6	5.8	Nằm pháy Tầm		
101	152212675	TRƯỞNG THANH	HUY	K15XDD3	8.5		7			4	5		3	0.0	Khăng		
102	152212676	LÊ MINH	HẢI	K15XDD3	9		6			4	4		4	4.8	Bấú pháy Tầm		
103	152212679	LÊ PHAN THANH	B?NH	K15XDD3	8		5			4	5		3.5	0.0	Khăng		
104	152212682	HUỖNH VĂN	THÀNH	K15XDD3	10		4			4	4.5		3.5	0.0	Khăng		
105	152212684	HOÀNG KIM DANH	NHÂN	K15XDD3	10		7			4	4		5.5	5.7	Nằm pháy Baý		
106	152212686	LÊ DUY	KHÁNH	K15XDD3	10		7			6	5		7	6.8	Sầu pháy Tầm		
107	152212690	HỒ MINH	PHU?NG	K15XDD3	10		6.5			4	6		4.5	5.5	Nằm pháy Nằm		
108	152212691	NGUYỄN THANH	LONG	K15XDD3	10		7.5			7	4		5	6.1	Sầu pháy Mấú		
109	152212695	LÊ THIÊN	VỮ	K15XDD3	9		7			4	5		1	0.0	Khăng		
110	152212698	LÊ MINH	TUẦN	K15XDD3	10		6			4.5	4		3	0.0	Khăng		
111	152212701	HOÀNG VĂN	THÔNG	K15XDD3	10		5			5	4		4	5.0	Nằm		
112	152212713	NGUYỄN KHÁNH	CHUNG	K15XDD3	7		6			3	0		4.5	4.0	Bấú		
113	152212719	TRẦN	VĂN	K15XDD3	10		7.5			4	5		3	0.0	Khăng		
114	152212721	NGUYỄN Đ?NH	HOÀN	K15XDD3	10		5			4	5.5		3	0.0	Khăng		
115	152212740	ĐẶNG TUẦN	ANH	K15XDD3	10		7.5			5.5	6		5	6.1	Sầu pháy Mấú		
116	152212741	HUỖNH MINH	LÂM	K15XDD3	10		5.5			4	5		3	0.0	Khăng		
117	152212746	NGUYỄN THANH	TUẦN	K15XDD3	10		4			4	3.5		1	0.0	Khăng		
118	152212751	LÊ KHẮC	DỮ?NG	K15XDD3	10		5			4	3.5		3	0.0	Khăng		
119	152215525	NGUYỄN	CƯỜNG	K15XDD3	10		7.5			4.5	4		3	0.0	Khăng		
120	152215832	HOÀNG LÊ	MINH	K15XDD3	9		6			4	0		3	0.0	Khăng		
121	152216157	NGUYỄN Đ?NH	TẦN	K15XDD3	9		5			4.5	4		3	0.0	Khăng		
122	152216196	NGUYỄN THỊ THUỶ	PHU?NG	K15XDD3	10		6			4	4		3	0.0	Khăng		
123	152216199	TRẦN HỮU	HÙNG	K15XDD3	9		5			4.5	5.5		3	0.0	Khăng		
124	152216454	V? ANH	QUỐC	K15XDD3	8		6.5			4	5		3	0.0	Khăng		
125	152313999	PHẠM HỮU	MẠNH	K15XDD3	10		5			5	5		3.5	0.0	Khăng		
1	2474	BÙI XUÂN	THU?NG	D16XDDb	0		0			0	0		V	0.0	Khăng		
2	6132	ĐOÀN CHÍ	CÔNG	K15XCD	0		0			0	0		V	0.0	Khăng		

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
				10		15			20	15		40	100		

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	74	58%	
2	Số sinh viên nợ	53	42%	
TỔNG CỘNG :		127	100%	

LẬP BẢNG

KIỂM TRA

(k? và ghi r? họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

L?NH ĐẠO KHOA

(k? và ghi r? họ tên)

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 01 năm 2013

PH?NG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

(k? và ghi r? họ tên)

ThS. Nguyễn Hữu Phú